TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG LA** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 46/2017/HSST
Ngày 20- 7- 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LA, TỈNH SƠN LA
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Điêu Thị Kim Liên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hồng Thái và ông Nguyễn Đức Quyết

Thư ký phiên toà: Bà Quàng Thị Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường La.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La tham gia phiên toà*:** Ông Tạ Văn Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2017 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã MB, huyện ML, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2017/TLST - HS ngày 05 tháng 6 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2017/HSST – QĐ ngày 10 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Giàng A S sinh năm 1994 tại xã MG, huyện QN, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản HN, xã MG, huyện QN, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 0/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Con ông Giàng A P và bà Mùa Thị M; Bị cáo có vợ là Mùa Thị L và 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/02/2017 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Cầm Kim L, Trợ giúp viên pháp lí Trung tâm trợ giúp pháp lí nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người phiên dịch: Ông Thào A T, cán bộ công tác tại: Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường La, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 15/02/2017 Giàng A S đi xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu trắng, đen, biển kiểm soát 26L1 – 048.41 chở em trai là Giàng A L từ nhà sang bản PP, xã CL, huyện ML chơi. Khi đến nơi S đứng đợi ngoài đường bản còn L vào bản chơi. Trong lúc chờ L thì S gặp một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ hỏi S có mua hêrôin không, S nhất trí mua, người đàn ông đó đưa cho S gói hêrôin với giá 800.000đ. Sau khi xem xong gói hêrôin và đưa cho người đàn ông đó 800.000đ, S cất hêrôin vào túi áo khoác đang mặc và đứng đợi L. Đến khoảng 22 giờ 30 phút S chở L về nhà. L không biết việc S cất giữ hêrôin trong người. Khi đi đến khu vực ngã ba bản HC, xã NG, huyện ML thì bị Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

01 gói nilon màu xanh bên trong đựng chất bột màu trắng; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu trắng – đen, biển kiểm soát 26L1 – 04841, số khung RLCS5C6J0EY059744, số máy 5C6J059383; 01 phong bì công văn của Công an huyện Mường La được niêm phong bên trong đựng que thử chất ma túy của đối tượng Giàng A S; 01 phong bì công văn của Công an huyện Mường La được niêm phong bên trong đựng que thử chất ma túy của đối tượng Giàng A L.

Ngày 16/02/2017 cơ quan điều tra Công an huyện Mường La đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu gửi giám định. Kết quả cân tịnh: Số bột màu trắng thu giữ của Giàng A S có khối lượng 3,04 gam; lấy 0,18 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu SL.

Tại kết luận giám định số 259/KLMT ngày 20/02/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định kí hiệu SL là chất ma túy; loại chất Heroin.

Do có hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số 365/KSĐT- MT ngày 04-6-2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La đã truy tố bị cáo Giàng A S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Giàng A S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Giàng A S đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự, điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14, khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015: xử phạt Giàng A S từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc phong bì công văn Công an huyện Mường La đã được niêm phong dán kín đựng vỏ phong bì cũ, giấy gói cũ + SL1 = 2,86 gam; 01 chiếc phong bì công văn Công an huyện Mường La đã được niêm phong dán kín đựng que thử chất ma túy đối tượng Giàng A S; 01 chiếc phong bì công văn Công an huyện Mường La đã được niêm phong dán kín đựng que thử chất ma túy đối tượng Giàng A L;

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu trắng đen, biển kiểm soát 26L1 – 04841, số khung RLCS5C6J0EY059744, số máy 5C6J059383 đăng kí mang tên Giàng A S.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo bà Cầm Kim L trình bày lời bào chữa: Nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La đối với bị cáo. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải do đó đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo, bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo Giàng A S khai nhận: Ngày 15/02/2017 đã có hành vi cất giữ trái phép 3,04 gam hêrôin thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Về mục đích mua và cất giữ trái phép hêrôin. Súa khai tự ý mua để dùng làm thuốc giảm đau cho bố đang bị bệnh là ông Giàng A P. Quá trình điều tra xác định ông Giàng A P nghiện ma túy từ lâu, bị câm, điếc nặng nên không lấy được lời khai do đó không có căn cứ kết luận mối liên quan giữa hành vi tàng trữ chất ma túy của Giàng A S và ông Giàng A P. Buộc bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm đối với khối lượng ma túy thu giữ.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giữ trái phép 3,04 gam hêrôin của bị cáo Giàng A S đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự có mức hình phạt tù từ hai năm đến bảy năm. Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Mường La đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Căn cứ theo Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 thì cần áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội. Đối chiếu với quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 thì Tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 tương ứng với quy định tại khoản 1 Điều 249 có mức hình phạt từ 01 năm đến 05 năm. Do đó bị cáo Giàng A S chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý chất ma tuý của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương thuộc loại tội phạm nghiêm trọng. Bản thân bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi cất giữ trái phép chất ma tuý là phạm tội nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai

báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ biên bản xác minh tài sản của Cơ quan điều tra, xét bị cáo không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với Giàng A L là em trai của Giàng A S, ngày 15/02/2017 đi cùng S đến bản Phiêng P, xã CL, huyện ML chơi. Tuy nhiên L không biết việc S mua và cất giữ ma túy do đó hành vi không đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

Về nguồn gốc số hêrôin Giàng A S khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra mở rộng vụ án.

Vật chứng vụ án: 01 chiếc phong bì công văn Công an huyện Mường La đã được niêm phong dán kín đựng vỏ phong bì cũ, giấy gói cũ + SL1 = 2,86 gam là vật cấm lưu hành; 01 chiếc phong bì công văn Công an huyện Mường La đã được niêm phong dán kín đựng que thử chất ma túy đối tượng Giàng A S; 01 chiếc phong bì công văn Công an huyện Mường La đã được niêm phong dán kín đựng que thử chất ma túy đối tượng Giàng A L là vật chứng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự và điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu trắng đen, biển kiểm soát 26 L1 – 04841, bị cáo khai nhận về nguồn gốc tiền mua xe là của bị cáo. Ngày 15/02/2017 bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội do đó cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Giàng A S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt Giàng A S: 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/02/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

-Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 chiếc phong bì công văn Công an huyện Mường La đã được niêm phong dán kín đựng vỏ phong bì cũ, giấy gói cũ + SL1 = 2,86 gam; 01 chiếc phong bì công văn Công an huyện Mường La đã được niêm phong dán kín đựng que thử chất ma túy đối tượng Giàng A S; 01 chiếc phong bì công văn Công an huyện Mường La đã được niêm phong dán kín đựng que thử chất ma túy đối tượng Giàng A L.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu trắng đen, biển kiểm soát 26L1 – 04841, số khung RLCS5C6J0EY059744, số máy 5C6J059383, có 01 gương trái, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/6/2017 giữa Công an huyện Mường La và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường La).

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Giàng A S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mường La;
- Công an huyện Mường La;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Chi cục THADS huyện Mường La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Điêu Thị Kim Liên

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mường La (2)
- Công an huyện Mường La (2)
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Chi cục THADS huyện Mường La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- THAHS (1)
- Lưu (2)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Điêu Thị Kim Liên

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Đức Quyết **Nguyễn Thị Hương** **Điêu Thị Kim Liên**